

## KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1

### MÔN TIN HỌC, LỚP 7

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm			
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			Thời gian (phút)		
			Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	TN	TL				
1	Chủ đề 1 Máy tính và cộng đồng	Bài 1: Thiết bị vào và thiết bị ra	4TN	4	2 TN	1							6 TN		75%	
		Bài 2: Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng	4TN		2 TN	1	1 TL	5					6 TN	1 TL		
		Bài 3: Thực hành thao tác với tệp, thư mục	2TN		2 TN	1								4 TN		
		Bài 4: Phân loại tệp và bảo vệ dữ liệu trong máy tính.	4TN		2 TN	1	1 TL	5						6 TN		1 TL
2	Chủ đề 2 Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm	Bài 5: Mạng xã hội	2TN		4 TN	1			1TL	7			6 TN	1 TL	25%	

	và trao đổi thông tin													
Tổng		16	12	12	12	2	10,0	1	7,0	28	3	45	10	
Tỉ lệ (%)		40		30		20		10		70	30	100	100%	
Tỉ lệ chung (%)		70				30						100	100%	

## BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

### MÔN: TIN HỌC LỚP: 7

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng	Bài 1: Thiết bị vào và thiết bị ra	<p><b>Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera, ...)</li> <li>– Biết được chức năng của một số thiết bị vào ra trong thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera, ...)</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin.</li> </ul> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thực hiện đúng các thao tác với các thiết bị thông dụng của máy tính.</li> </ul>	4 (TN)	2 (TN)		
		Bài 2: Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng	<p><b>Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.</li> <li>– Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint, .....)</li> <li>– Nêu được một số biện pháp để bảo vệ máy tính cá nhân, tài khoản và dữ liệu cá nhân. (Cài mật khẩu máy tính, đăng xuất tài khoản khi hết phiên làm việc, sao lưu dữ liệu, quét virus...)</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng dụng.</li> </ul>	4 (TN)	2 (TN)	1 (TL)	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>– Phân biệt được loại tệp thông qua phần mở rộng.</li> </ul> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thao tác thành thạo với tệp và thư mục.</li> </ul>				
	Bài 3: Thực hành thao tác với tệp, thư mục	<p><b>Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.</li> <li>– Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint, .....)</li> <li>– Nêu được một số biện pháp để bảo vệ máy tính cá nhân, tài khoản và dữ liệu cá nhân. (Cài mật khẩu máy tính, đăng xuất tài khoản khi hết phiên làm việc, sao lưu dữ liệu, quét virus...)</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng dụng.</li> <li>– Phân biệt được loại tệp thông qua phần mở rộng.</li> </ul> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thao tác thành thạo với tệp và thư mục.</li> </ul>	2 (TN)	2 (TN)		
	Bài 4: Phân loại tệp và bảo vệ dữ liệu trong máy tính.	<p><b>Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.</li> <li>– Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint, .....)</li> <li>– Nêu được một số biện pháp để bảo vệ máy tính cá nhân, tài khoản và dữ liệu cá nhân. (Cài mật khẩu máy tính, đăng xuất tài khoản khi hết phiên làm việc, sao lưu dữ liệu, quét virus...)</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng dụng.</li> <li>– Phân biệt được loại tệp thông qua phần mở rộng.</li> </ul> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thao tác thành thạo với tệp và thư mục.</li> </ul>	4 (TN)	2 (TN)	1 (TL)	
2	Chủ đề C	<b>Nhận biết</b>	2 (TN)	4 (TN)		1 (TL)

	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Bài 5: Mạng xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhận biết một số website là mạng xã hội (Facebook, YouTube, Zalo, Instagram ...)</li> <li>Nêu được tên kênh và thông tin trao đổi chính trên kênh đó như Youtube cho phép trao đổi, chia sẻ ... về Video; Website nhà trường chứa các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường, .....</li> <li>Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chia sẻ, thảo luận và trao đổi thông tin...</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái.</li> </ul> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin: tạo tài khoản, hồ sơ trực tuyến, kết nối với bạn cùng lớp, chia sẻ tài liệu học tập, tạo nhóm trao đổi ....</li> </ul>				
3	<b>Chủ đề F</b> <b>Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính</b>	Khái niệm thuật toán và biểu diễn thuật toán	<p><b>Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được khái niệm thuật toán.</li> </ul> <p><b>Câu 13,14 15,16,17 18,19,20</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Biết được chương trình là mô tả một thuật toán để máy tính "hiểu" và thực hiện được.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được một vài ví dụ minh họa về thuật toán.</li> </ul> <p><b>Câu 28,27,26 25,24,23 22,21</b></p> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mô tả được thuật toán đơn giản có các cấu trúc tuần tự, rẽ nhánh và lặp dưới dạng liệt kê hoặc sơ đồ khối.</li> </ul> <p><b>Câu 30a, 30b</b></p>	8 (TN)	8 (TN)	2(TL)	
<b>Tổng</b>				<b>16 TN</b>	<b>12 TN</b>	<b>2 TL</b>	<b>1TL</b>
<b>Tỉ lệ %</b>				<b>40%</b>	<b>30%</b>	<b>20%</b>	<b>10%</b>
<b>Tỉ lệ chung</b>				<b>70%</b>		<b>30%</b>	

Họ và tên học sinh: .....Mã số học sinh:

.....  
**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Các thiết bị nào dưới đây là thiết bị vào? (NB)

- A. Bàn phím, chuột, màn hình cảm ứng, micro, máy quét.
- B. Bàn phím, loa, chuột, micro, màn hình.
- C. Màn hình, chuột, bàn phím, máy in, micro, máy quét, webcam.
- D. Màn hình, loa, máy in, máy chiếu.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây là sai? (NB)

- A. Các thiết bị vào – ra của máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại thông minh được thiết kế nhỏ, gọn, thuận tiện khi di chuyển, sử dụng.
- B. Các thiết bị máy ảnh kỹ thuật số, máy ghi hình kỹ thuật số không cho phép thu thập, lưu trữ và thực hiện xử lý tệp ảnh, tệp video đơn giản.
- C. Với máy tính bảng, điện thoại thông minh, người dùng có thể sử dụng chuột bằng cách dùng ngón tay chạm trực tiếp vào màn hình cảm ứng.
- D. Loa thông minh có thể tương tác với người dùng qua giọng nói như hỏi, đáp về thời tiết, giờ.

Câu 3. Thiết bị vào có chức năng gì? (TH)

- A. Thực hiện tiếp nhận thông tin, chuyển đổi số thành dữ liệu số.
- B. Chuyển đổi thông tin thành dữ liệu số và đưa vào trong máy tính.
- C. Thực hiện chuyển đổi dữ liệu trong máy tính thành dạng thông tin thường gặp như văn bản, hình ảnh, âm thanh.
- D. Thực hiện tiếp nhận thông tin dạng thường gặp và chuyển đổi thông tin thành dữ liệu số rồi đưa vào trong máy tính.

Câu 5. Phát biểu nào dưới đây là sai? (NB)

- A. Phần mềm ứng dụng tương tác với thiết bị phần cứng thông qua hệ điều hành.
- B. Hệ điều hành kết nối, quản lý, điều khiển các thiết bị phần cứng, phần mềm trên máy tính.
- C. Cần phải cài đặt hệ điều hành trong máy tính trước, sau đó mới cài đặt các phần mềm ứng dụng.
- D. Cần phải cài đặt các phần mềm ứng dụng trong máy tính trước, sau đó mới cài đặt phần mềm hệ điều hành.

Câu 6. Khi soạn thảo văn bản trong MS Word, em gõ tổ hợp phím Ctrl+S, phần mềm nào trực tiếp thực hiện lưu dữ liệu vào ổ đĩa? (TH)

- A. MS Word.
- B. Hệ điều hành.
- C. Phần mềm gõ 10 ngón.
- D. Tất cả các phần mềm trên.

Câu 7. Phát biểu nào dưới đây là sai? (NB)

- A. Có thể tạo được nhiều thư mục con trong một thư mục mẹ.
- B. Có thể tạo được nhiều tệp tin trong một thư mục.
- C. Có thể tạo được nhiều thư mục con cùng tên trong một thư mục mẹ.
- D. Có thể tạo nhiều thư mục con và tệp trong một thư mục mẹ.

Câu 8. Có thể thực hiện những công việc nào dưới đây đối với một thư mục? (TH)

- A. Đổi tên, di chuyển thư mục.
- B. Tạo thư mục mới, tệp tin mới trong thư mục.
- C. Sao chép, xóa thư mục.
- D. Tất cả A, B, C.

Câu 9. Để bảo vệ dữ liệu trong máy tính của mình, em không nên làm gì? (TH)

- A. Mở tệp đính kèm trong thư điện tử cho người lạ gửi đến.
- B. Thường xuyên sao lưu dữ liệu định kì và cài đặt phần mềm quét virus trên máy tính.
- C. Cập nhật bản vá lỗi hệ điều hành.

D. Không sao chép dữ liệu từ các thiết bị lưu trữ ngoài chưa đủ độ tin cậy.